**Thời gian thực hiện: Thứ Hai ngày 18 tháng 03 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 1**

**Bài: CHUỘT CON ĐÁNG YÊU (2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc trơn bài, tốc độ 40 – 50 tiếng/ phút, phát âm đúng các tiếng, không phải đánh vần. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu (sau dấu chấm nghỉ dài hơn sau dấu phẩy).

- Hiểu các từ ngữ trong bài.

- Hoàn thành sơ đồ tóm tắt truyện.

- Hiểu câu chuyện nói về tình yêu mẹ của chuột con: Chuột con ước được to lớn như voi nhưng vì yêu mẹ, nó vui vẻ làm chuột bé nhỏ để được mẹ bế bồng.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, nhân ái.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy chiếu (nếu có) để chiếu lên bảng một số từ ngữ trong bài đọc và sơ đồ tóm tắt truyện. Có thể viết trên bảng phụ nếu không có máy.

- Vở bài tập Tiếng Việt 1, tập hai.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  | **TIẾT 1**  **1. Hoạt động mở đầu**  **\* Khởi động**  - Ổn định – Hát  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **\* Chia sẻ và giới thiệu bài** (gợi ý)  **\* Hoạt động 1: Trò chơi: Mèo vồ chuột**  a) GV phổ biến cách chơi  - Chơi theo cặp. Yêu cầu:  1) Từng cặp gồm hai HS ngồi cạnh nhau đứng lên, quay mặt vào nhau  2) Giơ 2 tay ra.  3) Phân vai: 1 HS làm mèo, 1 HS làm chuột.  - Chuột ngửa lòng bàn tay, mèo úp 2 bàn tay lên 2 bàn tay chuột.  - Mèo đập tay lên tay chuột. Chuột rụt tay. Nếu chuột rụt tay kịp, mèo không đập trúng là mèo thua. Ngược lại, nếu chuột không rụt tay kịp, mèo đập trúng là mèo thắng. Sau đó, hai bạn đổi vai và chơi thêm một lần nữa.  b) GV mời 2 HS lên bảng làm mẫu: 1 HS đóng vai mèo (đội mũ có hình mèo). 1 HS đóng vai chuột (đội mũ có hình chuột).  c) Các cặp cùng chơi “Mèo vồ chuột”.  d) GV thông báo nhanh kết quả.  ***\** Hoạt động 2:Thảo luận** (GV hỏi một số HS)  (1) Các em chơi trò gì?  (2) Các em chơi có vui không?  (3) Em thích đóng vai mèo hay với chuột? Vì sao ?  4) Nếu một con chuột thật biến thành mèo thì nó sẽ gặp những thiệt thòi gì? Những gì nó không thích nhỉ?  (GV có thể gợi ý: Nó còn được ăn những món ăn nó yêu thích nữa không nhỉ? Mẹ nó có nhận ra nó không nhỉ? Mẹ nó có còn bế được nó không?).  ***\** Hoạt động 3: Giới thiệu bài**  a) GV: Bây giờ các em sẽ đọc câu chuyện về một con chuột xem con chuột ấy có nghĩ giống như các em không nhé.  b) GV gắn (hoặc chiếu) lên bảng hình  minh hoạ bài tập đọc  + Tranh vẽ những gì?  + Con voi thế nào  => Con chuột to là mẹ, con chuột bé là con. Các em hãy thử đoán xem hai mẹ con chuột nói chuyện gì.  **3. Hoạt động khám phá và luyện tập**  **\* Hoạt động 1: Luyện đọc**  a) GV đọc mẫu (thu hút sự chú ý và tạo hứng thú cho HS): Giọng kể nhẹ nhàng, tình cảm.  b) Luyện đọc từ ngữ  - GV hướng dẫn cả lớp đọc đúng, đọc trơn (không phải đánh vần) từ ngữ có vần khó, từ ngữ HS lớp mình phát âm dễ lẫn, ví dụ: chuột, trêu, phụng phịu, Tí Teo, ngừng, thở dài, dịu dàng, hiểu ra ngay,...  -  Giải nghĩa: phụng phịu (từ gợi tả vẻ mặt xị xuống, tỏ ý hờn dỗi, không bằng lòng).  c) Luyện đọc câu (nhìn SGK)  - GV: Bài đọc có bao nhiêu câu?  - (Đọc vỡ từng câu) GV chỉ từng câu (hoặc liền 2 câu)  - (Đọc tiếp nối từng câu – cá nhân, từng cặp):  + GV nhắc HS nghỉ hơi ở câu dài: Chú chuột nọ bé nhất lớp / nên thường bị bạn trêu; Nếu con to như voi / thì làm sao mẹ bế được con?  + Nhắc lượt đọc sau cố gắng đọc tốt hơn lượt trước.  + GV phát hiện, sửa lỗi phát âm cho HS.  **TIẾT 2**  d) Thi đọc đoạn, bài  - Nêu yêu cầu HS luyện đọc nhóm đôi  - Thi đọc tiếp nối 3 đoạn (Từ đầu đến ... chả đi học nữa. / Từ Ngừng một lát... đến ... mẹ bế được con? / Còn lại).  - Thi đọc cả bài  **\* Hoạt động 2: Tìm hiểu bài đọc**  a) BT1  - GV đưa lên bảng sơ đồ tóm tắt truyện. 4 HS tiếp nối nhau đọc trước lớp 4 ý trong sơ đồ (HS 1 đọc câu lệnh và nội dung ô 1).  - GV chốt lại đáp án:  (1) Chuột con bé tí teo, thường bị bạn trêu.  (2) Nó ước được to như bạn voi.  (3) Mẹ nó bảo: “Nếu con to như voi thì mẹ không bế được con. / thì làm sao mẹ bế được con?”.  (4) Nó hiểu ra, vui vẻ làm chuột con để được mẹ bế. / được mẹ âu yếm, bế bồng / được mẹ yêu quý.  b) BT 2  - Chuột con có gì đáng yêu?  => Chuột con thật đáng yêu. Nó ước được to lớn như voi để không bị bạn bè trêu nhưng vì yêu mẹ, nó không muốn làm voi, mà vui vẻ làm chuột con.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại** (theo vai)  - 1 tốp (3 HS giỏi) đọc mẫu  - Cả lớp và GV bình chọn tốp đọc hay nhất. Tiêu chí: (1) Đọc đúng vai, đúng lượt lời. (2) Đọc đúng từ, câu. (3) Đọc rõ ràng, biểu cảm.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV nhận xét tiết học; khen ngợi những HS đọc bài tốt.  - Dặn HS về nhà đọc (hoặc kể) cho người thân nghe câu chuyện Chuột con đáng yêu (kể đầy đủ hoặc kể tóm tắt theo sơ đồ); xem trước bài sắp học. | - HS hát    - Nghe, quan sát    - 2 HS lên làm mẫu  - Chơi theo cặp    - Một số HS trả lời  - HS nói ý kiến cá nhân  - HS nói ý kiến cá nhân    - Lắng nghe  - HS quan sát tranh  - Một con voi, hai con chuột – một to, một bé.  - Con voi rất to.  - Lắng nghe    - HS theo dõi    - HS nhìn bảng / màn hình đọc cá nhân, cả lớp.    - HS đếm: 12 câu  - Cho 1 HS đọc, cả lớp đọc.  - Từng HS (nhìn bài trong SGK hoặc trên bảng lớp) đọc tiếp nối từng câu (đọc liền 2 câu lời chuột con, 2 câu lời chuột mẹ).    - Từng cặp HS đọc tiếp nối. (Mỗi cặp cùng đọc 1 hoặc 2 câu).  - Từng cặp HS luyện đọc .  - Từng cặp / sau đó từng tổ thi đọc  - 1 HS đọc cả bài.  - Cả lớp đọc đồng thanh cả bài (không đọc to, ảnh hưởng đến lớp bạn)  - Từng cặp HS cùng hoàn thành sơ đồ tóm tắt truyện.  - 4 HS, mỗi em 1 câu, tiếp nối nhau hoàn chỉnh sơ đồ  - 1 HS nhìn sơ đồ nói lại.  - Cả lớp nhìn sơ đồ, nói lại.    - Chuột con đáng yêu vì nó bé nhỏ, trông rất dễ thương. / Vì chuột con ngây thơ, muốn được to như voi. / Vì chuột con yêu mẹ, không muốn được to như voi nữa.  - 1 HS đọc lời người dẫn chuyện, 1 HS đọc lời chuột con, 1 HS đọc lời chuột mẹ.  - 2 - 3 tốp thi đọc theo vai.    - Nghe, ghi nhớ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**: Không có điều chỉnh........................................

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*